

Số: 1926 /PCĐB-KD

Điện Biên, ngày 17 tháng 9 năm 2018

V/v Báo cáo việc quản lý, đầu tư xây dựng
các nhà máy thủy điện trên địa bàn tỉnh

VĂN PHÒNG HĐND T. ĐIỆN BIÊN

DẾN

Số: 3508

Ngày: 19/9

Chuyển: Thực hiện Văn bản số 2520/UBND-TH ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh

Lưu hồ sơ Điện Biên về việc thực hiện kế hoạch giải trình tại phiên họp Thường trực Hội

Kính gửi: Thường trực HĐND tỉnh Điện Biên

Thực hiện Văn bản số 2520/UBND-TH ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về việc thực hiện kế hoạch giải trình tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh. Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao Công ty Điện lực Điện Biên báo cáo với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

I. Về nguồn thủy điện trên địa bàn tỉnh

1. Các nhà máy thủy điện phát điện lên lưới 35kV: Thủy điện Nà Lơi công suất 9,3MW, Thác Trắng 6MW, Thác Bay 2,4MW, Pa Khoang 2,4MW, Nậm Khẩu Hu 3MW song thường không phát đủ công suất do nguồn nước và không thể tự phát độc lập để cấp điện cho nhu cầu phụ tải rất lớn khu vực thành phố Điện Biên Phủ khi mất nguồn lưới Quốc gia.

2. Các nhà máy thủy điện phát điện lên lưới 110kV: Thủy điện Nậm He công suất 16MW, Nậm Mực 40MW, Trung Thu 30MW, Nậm Núa 10,8MW, Nậm Mu 2 10.2MW phát lên lưới 110kV Quốc gia và công suất thấp do không đủ nguồn nước thường xuyên. Chỉ phát được khi có nguồn điện Quốc gia, Trường hợp mất điện lưới các nhà máy này dừng vận hành không khai thác được.

Các nhà máy trên đều do các đơn vị ngoài ngành Điện quản lý vận hành, trừ Thủy điện Thác Bay do Công ty Điện lực Điện Biên quản lý.

3. Các nhà máy thủy điện dự kiến đấu nối với lưới điện Quốc gia tính đến 2020

Dự kiến từ nay đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh Điện Biên sẽ đấu nối 08 nhà máy thủy điện vào lưới điện Quốc gia với tổng công suất lắp đặt là 172,5MW (gồm các thủy điện: Sông Mã 3-29,5MW; Huổi Vang-1MW; Long Tạo-44MW; Mường Mươn-22MW; Sông Mã 1-14MW; Sông Mã 2-21MW; Phi Lĩnh-16MW; Huổi Chan 1-5MW).

4. Việc cấp điện, đấu nối với các thủy điện trên địa bàn tỉnh

- Công ty luôn đảm bảo phương án cấp điện thi công cho các nhà máy thủy điện trên địa bàn.

- Việc thỏa thuận cấp điểm đấu nối và xây dựng các đường dây giải tỏa công suất các thủy điện trên địa bàn tỉnh do Tổng công ty Điện lực miền Bắc chủ trì thực hiện. Tuy nhiên, với trách nhiệm của đơn vị quản lý vận hành tại Địa phương, Công ty đã phối hợp cùng các Chủ đầu tư nhà máy thủy điện thực

hiện việc khảo sát, tư vấn phương án đầu nối cũng như kịp thời đề xuất với Tổng công ty các phương án đầu tư, phát triển quy hoạch điện lực đảm bảo cho việc đầu nối các nhà máy thủy điện trên địa bàn.

II. Việc quản lý, đầu tư xây dựng các thủy điện do Công ty quản lý

Hiện tại, Công ty Điện lực Điện Biên đang quản lý vận hành 01 nhà máy thủy điện Thác Bay, vận hành năm 1991 với công suất phát là 3x0.8MW và 01 nhà máy thủy điện Nậm Pay đang trong giai đoạn xây dựng. Ngoài ra còn 03 nhà máy đã ngừng vận hành do hiệu quả kinh tế thấp gồm thủy điện: Mường Báng, Tà Con và Nậm Cắn.

1. Công tác quản lý, vận hành các thủy điện Thác Bay

1.1 Công tác quản lý an toàn đập, vận hành hồ chứa thủy điện:

Để đảm bảo công tác quản lý an toàn đập, vận hành hồ chứa thủy điện Thác Bay, Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về vận hành hồ chứa và quản lý an toàn đập, cụ thể:

Công ty đã định kỳ thuê đơn vị tư vấn thực hiện kiểm định an toàn đập thủy điện Thác Bay. Kết quả kiểm định đập đảm bảo an toàn vận hành.

Công ty đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy trình vận hành hồ chứa đã được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 23/9/2014, thường xuyên tổ chức diễn tập công tác PCLB cũng như củng cố lực lượng quản lý, vận hành đập để đảm bảo an toàn vận hành nhà máy và vùng hạ lưu.

1.2. Công tác bảo vệ môi trường

Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh việc bảo vệ môi trường tại thủy điện Thác Bay như:

- Đã xây dựng kho chứa tạm thời chất thải nguy hại để quản lý nghiêm ngặt các chất thải nguy hại do đơn vị thải ra, không để các chất thải nguy hại phát tán ra môi trường.

- Các chất thải thông thường được thu gom và xử lý tại nơi quy định.

- Hằng năm Công ty thực hiện sửa chữa, thay thế các thiết bị máy móc hỏng hóc để hạn chế các rủi ro ảnh hưởng đến môi trường.

- Hằng năm, Công ty thực hiện thuê đơn vị có chức năng Quan trắc Môi trường để phát hiện kịp thời các tác nhân gây ảnh hưởng đến môi trường theo đúng quy định của pháp luật. Theo các kết quả Quan trắc Môi trường đến thời điểm hiện tại các thông số môi trường vẫn nằm trong giới hạn cho phép.

1.3 Công tác trồng rừng và chi trả dịch vụ môi trường rừng

Nhà máy thủy điện Thác Bay được UBND tỉnh Lai Châu (cũ) nay là UBND tỉnh Điện Biên xây dựng từ những năm 1986 sau đó giao cho Điện lực Lai Châu nay là Công ty Điện lực Điện Biên quản lý và vận hành. Từ năm 2010 theo Quy định của Chính phủ về đóng phí dịch vụ môi trường rừng Công ty đã

thực hiện đóng phí đầy đủ. Tính đến thời điểm hiện tại Công ty đã đóng phí môi trường rừng với số tiền là 1.484.924.252 đồng.

2. Dự án Thủy điện Nậm Pay (Vốn vay ADB)

- Công trình thủy điện Nậm Pay nằm trên địa phận xã Nà Tông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, với tổng công suất lắp máy là 7,5MW,

- Thủy điện Nậm Pay được đầu tư bằng nguồn vốn vay ADB. Do Tổng công ty Điện lực miền Bắc làm chủ đầu tư được khởi công từ ngày 01/7/2014 với tổng mức đầu tư 307.824.154.000 đồng, Tổng khối lượng thi công hoàn thành đến nay đạt khoảng 93% khối lượng của dự án, dự kiến hoàn thành và phát điện tháng 12/2018.

2.1. Công tác bảo vệ tài nguyên, môi trường

- **Công tác trồng rừng và chi trả dịch vụ môi trường rừng:** Công ty Điện lực Điện Biên đã thực hiện nộp tiền trồng rừng thay thế: 3.8ha x 91.000.000 đồng/1ha = 345.800.000 đồng.

- **Công tác thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường, sử dụng đất đai, sử dụng tài nguyên khoáng sản:** Công ty đã thực hiện và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt như sau:

+ Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án thủy điện Nậm Pay số 936/QĐ-UBND ngày 12/10/2012 của UBND tỉnh Điện Biên.

+ Quyết định số 952/QĐ-UBND ngày 02/10/2015 về việc cho Tổng công ty Điện lực miền Bắc thuê đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất công trình thủy điện Nậm Pay của UBND tỉnh Điện Biên.

+ Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại số 114/CNT-STNMT ngày 17 tháng 12 năm 2015. Mã số QLCTNH: 11.000114T của Sở Tài nguyên và Môi trường.

2.2 Việc triển khai thực hiện các văn bản pháp luật về công tác quản lý chất lượng, an toàn, bảo vệ môi trường trong xây dựng và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan khác trong quá trình triển khai thực hiện dự án:

- Công trình được triển khai đầu tư theo đúng trình tự đầu tư xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước. Các gói thầu đang triển khai thi công trên công trình đều được thực hiện quản lý chất lượng theo Nghị định số 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Bộ Xây dựng, về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/07/2013, về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng của Bộ Xây dựng (Do công trình được khởi công xây dựng ngày 01/7/2014 trước ngày có hiệu lực thi hành của Nghị định số 46/2015/NĐ-CP)

- Dự án đang trong quá trình triển khai thi công, Công ty đang triển khai thực hiện lập và trình duyệt các quy trình vận hành đập, quy trình vận hành hồ chứa... theo đúng các quy định hiện hành.


III. Các kiến nghị:

1. Với Thủy Điện Thác Báy: Hằng năm, vào mùa sản xuất dong riêng, các cơ sở trên địa bàn các xã Nà Tấu, Nà Nhạn xả thải trực tiếp xuống sông Nậm Rốm chảy về thủy điện Thác Báy gây ra ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng đến công tác vận hành (gây tắc nghẽn cửa chắn rác) cũng như ảnh hưởng đến tuổi thọ của các thiết bị của nhà máy. Công ty đề nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền có biện pháp ngăn chặn việc xả thải trực tiếp của các cơ sở sản xuất dong nói trên để không gây ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nước của sông Nậm Rốm cũng như công tác quản lý vận hành của nhà máy thủy điện Thác Báy.

2. Về việc xin chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang xây dựng công trình thủy điện Nậm Pay

Do dự án thủy điện Nậm Pay có sự chuyển giao qua các chủ đầu tư nên việc bàn giao, tiếp nhận hồ sơ không tránh khỏi vướng mắc. Việc triển khai lập hồ sơ xin chuyển đổi của Trung tâm quy hoạch và thiết kế nông, lâm nghiệp của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Điện Biên cũng gặp rất nhiều khó khăn và mất thời gian trong công tác xác định hiện trạng rừng để lập hồ sơ. Đến nay Công ty đã thực hiện, chấp hành cơ bản đầy đủ các điều kiện để xin chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang xây dựng công trình. Rất mong được sự tạo điều kiện giúp đỡ của các Ban ngành và UBND tỉnh.

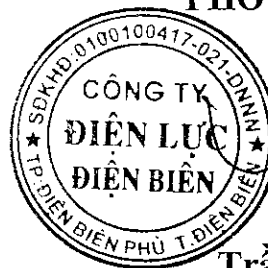
Trên đây là báo cáo của Công ty Điện lực Điện Biên với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc quản lý, đầu tư xây dựng các nhà máy trên địa bàn tỉnh do Công ty quản lý và mong muốn tiếp tục nhận được sự quan tâm giúp đỡ của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Trân trọng cảm ơn! 

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Công Thương (b/c);
- Phòng KT, QLXD;
- Lưu VT, KD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Đức Dũng